

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

Bản án số: 91/2021/HS-ST.

Ngày: 21/12/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thúy Kiên

2. Bà Thái Ánh Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 89/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Nhựt T - sinh năm 1996

Nơi đăng ký thường trú: ấp H, xã X, huyện K, thành phố Cần Thơ

Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; có vợ tên Nguyễn Kim M, sinh năm 1998 và 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận Thốt Nốt. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Bà **Đỗ Thị Q**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: khu vực D, phường R, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (Xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị N**, SN 1977.

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện K, Cần Thơ (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 29/6/2021, Trần Nhật T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65L1-295.35 đi từ nhà thuộc ấp H, xã X, huyện K, thành phố Cần Thơ đến nhà chị họ ở phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ để chơi. T điều khiển xe lưu thông trên tuyến đường tránh Thốt Nốt, khi đến đoạn thuộc khu vực D, phường R, quận Thốt Nốt thì nhìn thấy chị Đỗ Thị Q đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65E1-290.79 chạy cùng chiều phía trước, trong hộc đựng đồ bên trái xe có để 01 (một) điện thoại di động nên T nảy sinh ý định giật lấy điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài. T điều khiển xe vượt lên bên trái, khi xe T lên đến ngang xe của chị Q thì T cho xe áp sát vào xe chị Q rồi T dùng tay phải giật lấy điện thoại của chị Q, sau khi lấy được điện thoại T để điện thoại vào trong túi quần T đang mặc rồi nhanh chóng tăng ga chạy tẩu thoát về hướng quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, chạy được một đoạn không thấy ai truy đuổi nên T quay xe lại chạy về nhà. Khi về đến nhà T đi ra phía sau nhà kiểm tra thì biết điện thoại vừa giật lấy được là điện thoại hiệu Iphone XS Max màu vàng gold, có ốp lưng bằng nhựa trong suốt, bên trong ốp lưng có tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, T lấy 200.000 đồng bỏ vào túi quần. Do điện thoại có cài mật khẩu không mở được nên T lấy thẻ sim điện thoại ra ném bỏ sim xuống ao sau nhà, còn điện thoại đem để trong cái áo rồi cất giấu ở góc cây hạnh cạnh nhà. T sử dụng 200.000 đồng vừa cướp giật được mua hai con gà đem đến nhà người chị ở phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt để ăn thịt. Đến sáng ngày 30/6/2021, do sợ bị phát hiện nên T mang ốp lưng điện thoại, áo thun màu đỏ và nón bảo hiểm màu đen của T mặc sử dụng khi đi cướp giật ném bỏ xuống sông trước nhà.

Sau khi bị cướp giật điện thoại chị Q đến công an phường R trình báo sự việc. Thông qua định vị điện thoại di động, đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 30/6/2021 công an phường R đến nhà Trần Nhật T làm việc thì T đã khai nhận toàn bộ sự việc và giao nộp 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng gold.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max 256G, màu vàng gold; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65L1-295.35; 01 (một) quần sọt (short) kaki màu rêu.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 52/BKL-HĐĐGTS ngày 23/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256G, màu vàng gold trị giá 12.000.000 đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại do không thu hồi được nên không định giá. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.200.000đ (Mười hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Trong điều tra, Trần Nhật T và bà Đỗ Thị Q đều không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận định giá nêu trên của Hội đồng định giá.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị N là mẹ của Trần Nhật T đã thỏa thuận bồi thường cho chị Đỗ Thị Q số tiền 300.000 đồng bao gồm: bồi thường số tiền 200.000 đồng và 100.000 đồng tiền ốp lưng điện thoại, chị Q đã nhận đủ số tiền nên không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Nhật T.

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt đã xử lý vật chứng trả lại cho chị Đỗ Thị Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256G, màu vàng gold, chị Q không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Nhật T đã khai nhận hành vi phạm tội, thống nhất nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt đã truy tố, không ý kiến gì khác. Bị cáo rất hối hận hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo nhận lại chiếc xe đang bị tạm giữ để gia đình có phương tiện đi lại, ngoài không có ý kiến gì khác.

Người bị hại vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà N trình bày: Bà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và yêu cầu cho bị cáo nhận lại chiếc xe để gia đình có phương tiện đi lại, tuy xe do bị cáo T đứng tên chủ sở hữu nhưng do bà cho tiền cho bị cáo mua để sử dụng. Các vấn đề khác bà vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày trong quá trình điều tra, không trình bày gì thêm.

Tại Cáo trạng số 90/CT-VKSTN ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Trần Nhật T về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự).

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm. Đồng thời phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và trên cơ sở đó đề nghị: Tuyên bị cáo Trần Nhật T phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Nhật T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị N mẹ của bị cáo Trần Nhật T đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại chị Đỗ Thị Q số tiền 300.000 đồng bao gồm: bồi thường số tiền 200.000 đồng và 100.000 đồng tiền ốp lưng điện thoại, bà Q đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự nên không đề cập giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần sọt (short) kaki màu rêu do không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65L1-295.35 do bị cáo đứng tên chủ sở hữu do liên quan đến việc phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] *Về tố tụng*: Bị hại Đỗ Thị Q vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy trong điều tra đã thu thập được lời khai của bị hại, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai tại phiên tòa. Do đó, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Trong điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Trần Nhựt T đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của bị hại, người liên quan và kết luận định giá.

Như vậy, có cơ sở xác định vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/6/2021 tại đoạn đường tuyến tránh Thốt Nốt thuộc khu vực D, phường R, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại Đỗ Thị Q, bị cáo T đã có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm khi điều khiển xe mô tô áp sát vào xe mô tô của bị hại đang chạy cùng chiều với xe bị cáo, sau đó bị cáo dùng tay phải giật lấy 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256G màu vàng gold, có gắn ốp lưng điện thoại bằng nhựa trong suốt và bên trong ốp lưng có số tiền 200.000 đồng được để trong hộc đựng đồ bên trái xe của bị hại rồi nhanh chóng tăng ga chạy tẩu thoát nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt kết luận 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256G màu vàng gold trị giá 12.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo T đã chiếm đoạt của bị hại là 12.200.000 đồng. Do đó, hành vi sai trái mà bị cáo T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét, bị cáo là thanh niên có đầy đủ sức khỏe nhưng không chuyên tâm lao động chân chính để tạo thu nhập nuôi sống bản thân, chỉ vì lòng tham, mong muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng mà không cần phải bỏ ra công sức lao động chính đáng nên bị cáo đã nảy sinh ý định cướp giật tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Tội phạm do bị cáo gây ra không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Khi gây án bị cáo còn sử dụng xe mô tô làm phương tiện có khả năng gây ra nguy hiểm cho bị hại cũng như nhiều người đi đường khác. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm để đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

[6] *Về tính tiết giảm nhẹ:* Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 300.000 đồng và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, hoàn cảnh gia đình hiện nay bị cáo là lao động chính, đang nuôi con nhỏ và bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc là các tình tiết giảm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Do hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị N mẹ của bị cáo Trần Nhật T đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại chị Đỗ Thị Q số tiền 300.000 đồng bao gồm: bồi thường số tiền 200.000 đồng và 100.000 đồng tiền ốp lưng điện thoại, bà Q đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] *Về xử lý vật chứng:* Đối với 01 (một) quần sọt (short) kaki màu rêu thu giữ của bị cáo T. Do bị cáo không có yêu cầu nhận lại và vật chứng cũng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Vật chứng là 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65L1- 295.35 do bị cáo T đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo đã dùng chiếc xe này làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại nên không thể trả lại cho bị cáo mà cần tịch thu sung ngân sách là phù hợp.

[10] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Xét, lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* *Tuyên bố:* Bị cáo **Trần Nhựt T** phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

1/ *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nhựt T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/6/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

2/ *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần sọt (short) kaki màu rêu.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65L1- 295.35 do bị cáo Nguyễn Nhựt T đứng tên chủ sở hữu.

(*Vật chứng được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/11/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt và Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Thốt Nốt*)

3/ *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Nhựt T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

4/*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Công an quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Võ Bá Lộc